

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2020 - 2025”

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2020 - 2025” với những nội dung cụ thể như sau:

I - TÌNH HÌNH CÔNG TÁC CÙNG CỐ, XÂY DỰNG ĐẢNG Ở CƠ SỞ TRONG NHỮNG NĂM QUA

Trong những năm qua, công tác củng cố, xây dựng Đảng ở cơ sở tiếp tục được các cấp ủy trong tỉnh quan tâm triển khai thực hiện; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy được nâng lên, bảo đảm yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở, nhất là ở xã, phường, thị trấn. Đa số đảng viên được phân công nhiệm vụ đều phát huy được tính tiên phong gương mẫu; công tác quản lý đảng viên chặt chẽ hơn. Hầu hết các tổ chức cơ sở đảng đã giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn yếu, chưa kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề phức tạp xảy ra ở cơ sở, nhất là những nơi có tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội phức tạp và những nơi nội bộ thiếu thống nhất, đoàn kết. Kết nạp đảng viên hàng năm không đạt chỉ tiêu đề ra. Một số ít đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, bỏ sinh hoạt đảng phải xóa tên trong danh sách đảng viên, hoặc vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước đến mức phải xử lý kỷ luật. Phương thức lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là: Một số cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa quán triệt sâu sắc, toàn diện về vai trò, vị trí của tổ chức cơ sở đảng cũng như yêu cầu phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

II - MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng bộ; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân của cán bộ, đảng viên. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

2. Chỉ tiêu

- Phần đầu hằng năm, trên 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; hạn chế tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,3%.

- Hằng năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 90% trở lên, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,4%.

- Kết nạp đảng viên mới bình quân hằng năm đạt trên 4% so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Phần đầu đến cuối năm 2025, có trên 90% cấp ủy viên cơ sở đạt trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1 - Đổi mới và thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao chất lượng giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong sinh hoạt chi bộ. Nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết cán bộ lãnh đạo, quản lý. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên.

- Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thế giới, trong nước và trong tỉnh đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống “diễn biến hòa bình”, những thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội.

- Tăng cường quản lý và định hướng hoạt động của các cơ quan báo chí để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương

mua và đọc báo Đảng ở các chi bộ; phát huy hơn nữa vai trò của văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng; đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ phục vụ công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh tư tưởng trên môi trường không gian mạng.

- Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, quán triệt, triển khai nghị quyết của Đảng; đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của cấp ủy cơ sở đi vào nền nếp. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác đảng và bồi dưỡng đảng viên mới; nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên.

3.2 - Kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp ngăn chặn, kịp thời phát hiện, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng của tổ chức đảng, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cấp.

- Tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên đề xây dựng Đảng về đạo đức, góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, thực sự tiên phong, gương mẫu và có dũng khí trong đấu tranh tự phê bình và phê bình.

- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, kết hợp với phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ chủ chốt.

3.3 - Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn mô hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở. Hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn; mô hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế ngoài khu vực nhà nước.

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng; xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở.

- Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức trong sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ phù hợp với từng loại hình chi bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý cấp ủy, chi bộ, đảng viên vi phạm quy định, nguyên tắc sinh hoạt đảng. Khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong tự phê bình và phê bình, nhất là ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các loại hình doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên các cấp dự sinh hoạt chi bộ hằng tháng.

- Thực hiện thí điểm sinh hoạt đảng hằng tháng tại tổ đảng, thay cho sinh hoạt chi bộ ở một số chi bộ khu dân cư (thôn, khu phố, làng) có đông đảng viên.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

- Bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư, phó bí thư cấp ủy; cơ bản thực hiện mô hình bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã; thực hiện mô hình bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, trưởng khu phố ở những nơi có đủ điều kiện.

- Cấp ủy, bí thư cấp ủy phải chịu trách nhiệm về mọi mặt công tác tại cơ sở; nếu địa phương, cơ quan, đơn vị xảy ra tham nhũng, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ hoặc mất an ninh trật tự thì cấp ủy, bí thư cấp ủy phải xem xét xử lý.

3.4 - Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng, nhân sinh quan cách mạng; nâng cao nhận thức và trình độ lý luận chính trị cho đảng viên.

- Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên, mỗi cấp ủy, chi bộ và đảng viên phải có trách nhiệm trong công tác phát triển đảng viên; chủ động tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng cảm tình Đảng để phát triển đảng viên mới, trong đó chú trọng phát triển đảng viên là đoàn viên thanh niên, trí thức, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ, học sinh, sinh viên, ở nông thôn, công nhân trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

- Tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên. Hằng năm, chi ủy, bí thư chi bộ rà soát, điều chỉnh việc phân công công tác cho từng đảng viên; quy định rõ trách nhiệm của đảng viên trong việc chấp hành chế độ sinh hoạt đảng

và thực hiện nhiệm vụ được chi bộ phân công. Thường xuyên rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng định kỳ tại chi bộ; phát hiện kịp thời, kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm, xử lý nghiêm những đảng viên có động cơ sai trái, tư tưởng cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng, internet, mạng xã hội... để xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Triển khai thực hiện quy định đảng viên là trưởng, phó các cơ quan cấp tỉnh dự sinh hoạt đảng bộ cấp xã; trưởng, phó các cơ quan cấp huyện dự sinh hoạt chi bộ thôn; cán bộ xã theo dõi xóm, tổ dân phố; đảng viên phụ trách nhóm hộ gia đình.

3.5 - Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức cơ sở đảng và đảng viên thực hiện Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Gắn kiểm tra, giám sát tổ chức đảng với kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy trong thực hiện quy chế làm việc; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; trách nhiệm nêu gương và thực hiện các quy định về những điều cán bộ, đảng viên không được làm.

- Đẩy mạnh tự kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm của các cấp ủy, tổ chức đảng. Chủ động, thường xuyên kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ. Tăng cường giám sát chuyên đề đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, việc chấp hành chế độ sinh hoạt và thực hiện nghị quyết của chi bộ.

- Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để phát hiện dấu hiệu vi phạm khi mới xuất hiện.

- Phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của tổ chức đảng với công tác thanh tra; giữa công tác giám sát của tổ chức đảng với giám sát của hội đồng nhân dân và của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ và rèn luyện đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên.

3.6 - Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở

- Xây dựng và rà soát, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy, chi bộ; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các cấp ủy, chi bộ trong

lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị. Quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu và mối quan hệ giữa tập thể cấp ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy. Đổi mới mạnh mẽ phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của cấp ủy; thực hiện giảm hội họp, dành thời gian đi cơ sở, tổng kết thực tiễn, gặp gỡ, tiếp xúc, lắng nghe, đối thoại với Nhân dân.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của tổ chức cơ sở đảng theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất trong đảng bộ, chi bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân; các tổ chức đảng và đảng viên phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, nêu cao vai trò tiên phong trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; làm cơ sở, nền tảng vận động quần chúng thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu của Đảng bộ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy.

3.7 - Coi trọng công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa cấp ủy, tổ chức đảng với nhân dân

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng cơ sở đối với công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Nâng cao chất lượng công tác dân vận; xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, hiệu quả để tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị ngay từ cơ sở.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cấp ủy, chi bộ và chính quyền cơ sở. Chú trọng công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo. Tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong thực hiện công tác dân vận.

- Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định về dân chủ ở cơ sở, công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân và xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống Nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, không để hình thành các điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng của Nhân dân, nhất là ở những địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự; xử lý kịp thời các tình huống phức tạp nảy sinh. Thực hiện nền nếp việc bí thư cấp ủy, người đứng đầu chính quyền định kỳ đối thoại, tiếp xúc với đảng viên và Nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh; nâng cao hiệu quả công tác đoàn kết, tập hợp quần chúng, phát triển đoàn viên, hội viên, nhất là ở địa bàn dân cư.

- Phát triển các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư; huy động các nguồn lực trong Nhân dân tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội và đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn xây dựng kế hoạch, đề án triển khai thực hiện Chương trình hành động. Định kỳ hằng năm sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

2. Các ban của Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động; nghiên cứu, tham mưu xây dựng các đề án, quy chế, quy định, kế hoạch thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ban.

3. Thành lập Ban Chỉ đạo giúp Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Chương trình hành động; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban Đảng Trung ương,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Hồ Quốc Dũng